

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Yêu cầu đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa (các hàng hóa được đánh giá theo yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V Phần 2 của E-HSMT)	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp, đáp ứng hoặc cao hơn yêu cầu kỹ thuật quy định tại Chương V Phần 2 của E- HSMT. - Có bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Chương V Phần 2 của E- HSMT, so sánh giữa yêu cầu của E-HSMT và chào thầu của của Nhà thầu. - Nhà thầu phải có văn bản cam kết thiết bị chào thầu phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng (ghi rõ nhãn mác, hãng sản xuất, không vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ, sở hữu nhãn mác của Việt Nam và quốc tế).	Đạt
	Không đáp ứng hoặc thiếu bất kỳ yêu cầu nào nêu trên	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chi tiết kể từ khi bắt đầu thực hiện hợp đồng cho đến khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng theo thời gian thực hiện gói thầu do nhà thầu đề xuất.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc thiếu bất kỳ yêu cầu nào nêu trên	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa, thiết bị hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Bảng tiến độ chi tiết (có sơ đồ hoặc thuyết minh chi tiết, cụ thể), trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu - kết thúc của từng nội dung công việc, tuy nhiên tổng tiến độ không vượt thời gian thi công theo quy định của E-HSMT (≤ 60 ngày kể cả các ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)	Đạt
	Không đáp ứng bất kỳ yêu cầu nào nêu trên.	Không đạt

4. Bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành, bảo trì <i>(Khuyến khích nhà thầu tăng thời gian bảo hành, bảo trì so với quy định của E-HSMT)</i>	Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng	Đạt
	Không đáp ứng hoặc thiếu bất kỳ yêu cầu nào nêu trên	Không đạt
5. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và thông tin về quá trình thực hiện hợp đồng từ năm 2022 trở lại đây, tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu có cam kết: Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 17 và 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết: Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu thực hiện theo quy định tại Điều 17 và 18 của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP	Không đạt
KẾT LUẬN:	Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt	ĐẠT
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	KHÔNG ĐẠT